TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HS-ST
Ngày 15-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thái và Bà Mùa Thị Mỷ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đôn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y , tỉnh Sơn La xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2020/TLST- HS ngày 23 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST-HS ngày 02/7/2020 đối với bị cáo:

Thào A T; tên gọi khác: Không; sinh năm 1984; nơi sinh tại huyện B, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Thào A T (Đã chết) và bà Mùa Thị G (Đã chết); vợ: Hờ Thị S; con: 03 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2020 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Tòng Văn M, Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 21/3/2020 bị cáoThào A T điều khiển xe máy BKS: 26 K1- 2940 đi từ bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La đến bản S, xã C, huyện Y. Sau đó theo đường mòn rồi vượt biên giới Việt Nam - Lào trái phép đến bản Nà Khạng, nước CHDCND Lào để tìm mua ma túy sử dụng. Đến đầu bản N (Lào), bị cáo gặp một người đàn ông mặc trang phục dân tộc Mông, đang đi bộ ngoài đường. bị cáo hỏi mua Heroine với số tiền 100.000 đồng, còn lại 500.000 đồng

mua Hồng phiến. Người đó nhất trí và bán cho bị cáo Thào A T một gói nilon màu xanh bên trong có 34 viên Hồng phiến (trong đó có 32 viên màu hồng và 02 viên màu xanh) và 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa Heroine. Mua được ma túy, bị cáo cất giấu gói ma túy vào trong bộ phận lọc gió của xe máy BKS: 26 K1- 2940 rồi điều khiển xe máy về. Khi về đến bản S, xã C, huyện Y thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng C - BĐBP tỉnh Sơn La phối hợp với Phòng PCMT&TP BĐBP tỉnh Sơn La và Công an xã C, huyện Y bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

01 gói nilon màu xanh bên trong có: 32 viên nén hình tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY; 02 viên nén hình tròn màu xanh, trên bề mặt mỗi viên có chữ Y1 nghi là Methamphetamine và 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng liên kết nghi là Heroine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SYMPHONY, vỏ màu đen, máy cũ; 01 xe máy nhãn hiệu OLIMPIO, BKS: 26 K1- 2940, không có yếm, xe cũ nát.

Ngày 22 tháng 3 năm 2020 cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Thào A T và trích rút mẫu để giám định:

32 viên nén hình tròn màu hồng, có khối lượng là 3,13 gam; trích ra 05 viên có khối lượng là 0,50 gam kí hiệu T1 gửi giám định chất ma túy; còn lại 27 viên có khối lượng là 2,63 gam kí hiệu N1 nhập kho vật chứng.

02 viên nén hình tròn màu xanh, có khối lượng là 0,19 gam kí hiệu T2 gửi giám định chất ma túy.

01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng liên kết có khối lượng là 0,33 gam; trích ra 0,08 gam chất bột màu trắng dạng liên kết kí hiệu T3 gửi giám định chất ma túy; còn lại 0,25 gam chất bột màu trắng dạng liên kết kí hiệu N2 nhập kho tang vật vụ án.

Tại kết luận giám định số: 507/KLMT ngày 23 tháng 03 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu gửi giám định kí hiệu T1 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,50 gam; mẫu gửi giám định kí hiệu T3 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,08 gam; mẫu gửi giám định kí hiệu T2 không phải là ma túy; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam.Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 3,13 gam; loại Methamphetamine và 0,33 gam; loại Heroine.

Tại phiên tòa công khai bị cáo Thào A T đã khai nhận toàn bộ hành vi đi mua 0,33 gam Heroine và 3,13 gam Methamphethamine về để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKSYC ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La truy tố Thào A T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thào A T từ 3 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án. Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 điểm a, c khoản 2 điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì giấy niêm phong, bên trong gồm có: 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh giấy nilon màu xanh; 01 mảnh giấy nilon màu hồng; mẫu kí hiệu N1 = 2,63 gam; mẫu kí hiệu N2 = 0,25 gam; biển kiểm soát xe máy số 26 K1- 2940 biển giả.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước chiếc xe máy , xe không có số khung, số máy, xe không có gương chiếu hậu, không có đèn chiếu sáng, xe cũ đã qua sử dụng mà bị cáo Thào A T sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định: bị cáo mua của người bán sắt vụn tại xã C, huyện M, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ. Kết quả giám định: chiếc xe máy trên không xác định được số máy, số khung nguyên thủy, xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SYMPHONY, vỏ màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Án phí: Bị cáo Thào A T là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày bản luận cứ bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, phạm tội lần đầu , nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo rất khó khăn, thuộc hộ nghèo, nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 30 tháng tù, đề nghị trả lại cho bị cáo chiếc xe máy và chiếc điện thoại. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm của bị cáo là vi phạm pháp luật, đây là lần đầu phạm tội, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, giúp bị cáo yên tâm cải tạo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 21/3/2020 bị cáo Thào A T đã có hành vi đi mua 0,33 gam Heroine và 3,13 gam loại Methamphethamine của một người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết ở bản K thuộc nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Sau khi mua được ma túy bị cáo mang về đến S, xã C, huyện Y thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Tại bản kết luận giám định số 507/KLMT ngày 23 tháng 03 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định thu giữ của bị cáo đều là ma túy;0,33 gam, loại Heroine và 3,13 gam, loại Methamphethamine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai động cơ, mục đích cất giấu trái phép Heroine và Methamphethamine để sử dụng. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được tác hại của việc Tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi cất giấu trái phép Heroine và Methamphethamine trên của bị cáo Thào A T phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Việc xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Với khối lượng Heroine và Methamphetamine bị cáo cất giấu, thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng có mức hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Thào A T là người dân tộc Mông, dân tộc thiểu số, am hiểu pháp luật có phần hạn chế. Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Nên bị cáo Thào A T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly

bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương.

[4] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

[5] Về hình phạt bổ sung : Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nghiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên , theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo Thào A T sinh sống bằng nghề trồng trọt, không có tài sản có giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với một phong bì giấy niêm phong, bên trong gồm có: 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh giấy nilon màu xanh; 01 mảnh giấy nilon màu hồng; mẫu kí hiệu N1 = 2,63 gam; mẫu kí hiệu N2 = 0,25 gam. Xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với chiếc xe máy BKS: 26 K1- 2940 mà bị cáo Thào A T sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định: bị cáo mua của người bán sắt vụn tại xã C, huyện M, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ. Kết quả giám định: chiếc xe máy trên không xác định được số máy, số khung nguyên thủy, biển kiểm soát xe máy số 26 K1- 2940 là biển kiểm soát giả, xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Xe không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ. Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, tiêu hủy theo quy định.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu SYMPHONY, vỏ màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng. là tài sản của bị cáo. Bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Vận dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý đối với số vật chứng trên.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho bị cáo Thào A T, theo lời khai của bị cáo đó là người đàn ông, bị cáo không biết tên, địa chỉ. Nơi trao đổi mua bán ma túy thuộc Nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y không đủ điều kiện để điều tra xác minh, làm rõ.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Thào A T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Xử phạt bị cáo Thào A Tông 03 năm (ba năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2020 là ngày bắt tạm giam giữ đối với bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 điểm a, c khoản 2 điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì giấy niêm phong, bên trong gồm có: 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh giấy nilon màu xanh; 01 mảnh giấy nilon màu hồng; mẫu kí hiệu N1 = 2,63 gam; mẫu kí hiệu N2 = 0,25 gam; biển kiểm soát xe máy số 26 K1- 2940 biển giả.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước chiếc xe máy, xe không có số khung, số máy, xe không có gương chiếu hậu, không có đèn chiếu sáng, xe cũ đã qua sử dụng của bị cáo Thào A T.

Trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SYMPHONY, vỏ màu đen, điện thoại cũ cho bị cáo Thào A T.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

3.Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội . Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A T.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- THADS huyện Y;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Người bào chữa ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Văn Tùng